TAND HUYỆN TAM ĐƯỜNG **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 38/2019/QĐST-HNGĐ	*Tam Đường, ngày 08 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 50/2019/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 8 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị N, sinh năm: 1989

Địa chỉ: Bản H, xã B, huyện T, tỉnh Lai Châu

Bị đơn: Anh Vũ Văn T, sinh năm 1984

Địa chỉ: Bản H, xã B, huyện T, tỉnh Lai Châu

Căn cứ vào Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 57, 58, 69, 71, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 9 năm 2019

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 9 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Đỗ Thị N và anh Vũ Văn T

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Thị N và anh Vũ Văn T đều thuận tình ly hôn
- Việc nuôi con: Chị Đỗ Thị N và anh Vũ Văn T thỏa thuận:

Chị Đỗ Thị N là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là Vũ Ngọc Trường S, sinh ngày 16/9/2013 cho đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi)

và có khả năng lao động. Anh Vũ Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Vũ Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Chia tài sản: Tài sản chung, nợ chung, cho vay chung chị Đỗ Thị N và anh Vũ Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Đỗ Thị N và anh Vũ Văn T mỗi người phải chịu 75.000 đồng *(Bảy mươi lăm nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm. Chị Đỗ Thị N tự nguyện nộp thay số tiền mà anh Vũ Văn T phải nộp. Tổng cộng chị Đỗ Thị N phải nộp 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

Xác nhận chị Đỗ Thị N đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai số: AA/2010/0003712 ngày 07 tháng 8 năm 2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T, nay trả lại cho chị N số tiền 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng).*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKS huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- UBND thị trấn C;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Dương Thanh Bắc